

Số: /BC-UBND

Thuận Thành, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023

Căn cứ Văn bản số 870/STTTT-CNTT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Sở Thông tin & Truyền thông v/v hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024;

UBND thị xã Thuận Thành báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023, như sau:

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

- Căn cứ các Nghị quyết Số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/ của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Căn cứ Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh về "Chương trình chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 04/10/2022 của UBND huyện Thuận thành về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023;

- Căn cứ Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện Thuận Thành về Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Thuận Thành năm 2023;

- Quyết định Số 1629/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 v/v Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Thuận Thành.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

So với nhu cầu phát triển hiện nay, hạ tầng kỹ thuật CNTT dùng cho công tác chuyên môn thị xã tương đối đáp ứng được nhu cầu phục vụ công tác quản lý nhà nước ở địa phương. Trung bình mỗi cơ quan, đơn vị của thị xã có 01 người/01 máy tính và 100% cán bộ biết sử dụng và sử dụng thành thạo máy tính phục vụ công việc; 100% các phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp đều có kết nối mạng nội bộ (LAN) và Internet; Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã được triển khai đến UBND thị xã và 18/18 xã, phường; 85% máy tính có cài phần mềm diệt virus bản quyền.

III. CÁC HỆ THỐNG NỀN TẢNG, PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU

- Đẩy mạnh dùng chung hạ tầng Trung tâm dữ liệu của tỉnh, triển khai đồng bộ việc kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng trong hệ thống chính trị của thị xã với tỉnh để thống nhất hạ tầng theo mô hình Kiến trúc Chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin;

- Đầu tư hạ tầng CNTT đảm bảo an toàn thông tin và duy trì việc bảo trì nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư;

- Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn hệ thống chính trị của thị xã;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành liên quan triển khai ứng dụng các nền tảng số trên địa bàn thị xã;

- 100% các văn bản, dữ liệu đều được liên thông giữa các cấp;

- 100% công chức, viên chức có tài khoản điện tử cá nhân và xử lý thành thạo các văn bản điện tử;

- 100% cấp thị xã và các xã, phường đều đăng ký nhu cầu sử dụng mạng TSLCD theo hình thức tập trung của tỉnh;

IV. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

1. Hiện nay hệ thống QLVB & ĐH đã phát huy được những hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành. Việc lưu trữ, tìm kiếm văn bản trở lên đơn giản và dễ dàng hơn, tiết kiệm chi phí, giảm bớt thời gian xử lý đối với các loại giấy tờ, văn bản và tăng hiệu quả công việc.

- Tỷ lệ ký số văn bản điện tử: 5124/5318 đạt 96,35 % (tính đến ngày 30/8/2023);

- Tỷ lệ trả lời phản ánh kiến nghị trên thiết bị di động: 71/72 đạt 98,6% (tính đến ngày 30/8/2023);

- 100% sử dụng hệ thống thông tin báo cáo họp trực tuyến thực hiện theo đúng quy định của tỉnh cả về số lượng và chất lượng;

- Hiện nay toàn thị xã đã thành lập được 108 tổ công nghệ số cộng đồng/ 108 thôn, khu phố với 324 thành viên;

- Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng văn bản điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành:

+ Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan nhà nước.

+ Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ CNTT cho cán bộ công chức, viên chức; đáp ứng yêu cầu quản lý và vận hành các hệ thống thông tin dùng chung.

2. Hoạt động ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Thực hiện Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục duy trì hoạt động của cổng thông tin điện tử của thị xã.

- Cổng thông tin điện tử đã cung cấp đầy đủ các thông tin về chức năng nhiệm vụ của Thị ủy, HĐND & UBND thị xã, các thông tin của các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước thuộc UBND thị xã, các văn bản chỉ đạo điều hành; công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất; các văn bản pháp quy; các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, thị xã. Nội dung Cổng thông tin điện tử của thị xã, cập nhật các thông tin về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của từng đơn vị, tin tức hoạt động của thị xã một cách kịp thời, chính xác.

- Cổng thông tin điện tử đã cung cấp 1315 tin bài và 221 văn bản chỉ đạo điều hành của thị xã về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, giáo dục, trung bình 26 tin, bài/ tuần (tính đến ngày 30/8/2023).

- Website “Di sản văn hóa Thuận Thành” đã chính thức được đưa vào hoạt động từ tháng 12/2017.

- Trong năm 2023, Cổng thông tin điện tử của thị xã đã tiếp nhận 22 phản ánh, kiến nghị của công dân và đã trả lời đầy đủ bằng văn bản trên cổng thông tin điện tử của thị xã (tính đến ngày 30/8/2023).

- Về dịch vụ công trực tuyến:

Tổng số dịch vụ công do cơ quan thực hiện	Số lượng dịch vụ công (DVC) trực tuyến một phần		Số lượng dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình		Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/8/2023	Tổng số hồ sơ tiếp nhận, xử lý (bao gồm cả trực tuyến và trực tiếp) từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/8/2023
	Bộ, ngành triển khai	Tình triển khai	Bộ, ngành triển khai	Tình triển khai		
289	184	98	184	98	1.109	931

V. NGUỒN NHÂN LỰC

Nguồn nhân lực CNTT trong các cơ quan quản lý hành chính nhà nước 80% cán bộ, công chức đều có chứng chỉ tin học từ trình độ A trở lên, 100% CBCCVV biết sử dụng và sử dụng thành thạo máy tính phục vụ công việc; Có 01 đồng chí được phân công phụ trách về CNTT của thị xã tại Phòng Văn hóa & Thông tin; mỗi cơ quan, đơn vị và xã, phường đều có ít nhất 01 đồng chí kiêm nhiệm về CNTT, đảm bảo việc quản lý các ứng dụng và dịch vụ được vận hành liên thông. Việc đào tạo CNTT trong khối giáo dục được quan tâm, 100% các trường tiểu học, THCS, THPT có giảng dạy tin học.

VI. AN TOÀN THÔNG TIN

- Ngày 01/8/2022 UBND huyện Thuận Thành đã ban hành Quyết định số 1629/QĐ-UBND về Quyết định Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Thuận Thành;
- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin đối với các hệ thống CNTT đang quản lý và sử dụng; quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt theo hướng dẫn trong tài liệu Cẩm nang về an toàn thông tin, Nhận thức về an toàn thông tin được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của thị xã;
- Tăng cường sử dụng phần mềm Windows có bản quyền và sử dụng phần mềm quét mã độc do Sở Thông tin và Truyền thông đã cài đặt cho máy tính của các cán bộ, công chức năm 2018.

VII. NHỮNG VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, song công tác ứng dụng CNTT vào công tác quản lý chuyên ngành tại thị xã Thuận Thành vẫn còn những hạn chế nhất định.

- Cơ sở hạ tầng CNTT trên địa bàn thị xã còn thiếu và chưa đồng bộ số lượng máy in, máy scan... còn ít, chất lượng một số máy đã cũ, cấu hình thấp, hệ thống mạng còn chưa đồng bộ, một số cơ quan, đơn vị dùng mạng tự thuê bao nên có lúc đường truyền còn gặp sự cố...

- Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của một số cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế, chưa khai thác, phát huy triệt để được môi trường mạng để giải quyết công việc.

- Việc triển khai công tác quản lý ở địa phương còn hạn chế, đặc biệt là triển khai các hoạt động đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại địa phương do mặt bằng trình độ CNTT của đội ngũ công chức ở cơ sở còn nhiều hạn chế.

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị tỉnh có chính sách đãi ngộ đối với các thành viên các tổ công nghệ số cộng đồng.

- Đề nghị Sở thông tin và Truyền thông quan tâm, trang bị các trang thiết bị, máy móc như: Máy tính, máy in, scan... cho bộ phận một cửa của các xã, phường.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023 của thị xã Thuận Thành./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin & Truyền thông (b/c);
- TT thị ủy, TT HĐND thị xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- BCĐ chuyển đổi số thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. UBND THỊ XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thịnh